TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 63/2023/QĐST–DS	*Đ, ngày 30 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 357; các Điều 430, 440, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 108/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự;

1.1. Nguyên đơn: Ông Trịnh Xuân H, sinh năm 1984 và bà Lê Thị T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Bị đơn: Ông Lâm Hiệp H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lâm Hiệp H có nghĩa vụ trả cho Ông Trịnh Xuân H và bà Lê Thị T số tiền mua bán phân bón và thuốc bảo vệ thực vật là 618.495.000đ (Sáu trăm mười tám triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

2.2. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm

2015.

2.3. Về án phí:

2.3.1. Ông Lâm Hiệp H thoả thuận nhận chịu số tiền 15.462.375đ (Mười lăm triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.3.2. Hoàn trả cho Ông Trịnh Xuân H và bà Lê Thị T số tiền 15.462.375đ (Mười lăm triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0009372 ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký
Nguyễn Văn Bỉnh